

Số: /QĐ-SYT

Bình Định, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng
trong ngành Y tế tỉnh Bình Định**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế;

Căn cứ Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1115/QĐ-SYT ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Sở Y tế về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế tỉnh Bình Định.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Y tế;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

Lê Quang Hùng

QUY CHẾ

Công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2020 của Sở Y tế)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nội dung, hình thức tổ chức phong trào thi đua; tổ chức Hội đồng Thi đua, khen thưởng, đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, sáng kiến, công nhận sáng kiến; thẩm quyền xét, khen thưởng và đề nghị khen thưởng; tổ chức trao thưởng. Quy định chi tiết về hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của các tập thể, cá nhân được khen thưởng; Quỹ thi đua khen thưởng; kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý hành vi vi phạm về công tác thi đua khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tập thể (các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các khoa, phòng, trạm y tế thuộc các đơn vị trực thuộc); công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](#) của Chính phủ (sau đây gọi tắt là người lao động) trong ngành Y tế Bình Định.

2. Tập thể, cá nhân ngoài ngành y tế, ngoài tỉnh, nước ngoài có những đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng và căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

2. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời và phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; khen thưởng phải kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất; chú trọng khen thưởng các tập thể, cá nhân là người trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh, phòng chống dịch bệnh, có nhiều sáng kiến trong công tác, người làm việc tại vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

3. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua. Việc khen

thường phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ, điều kiện và tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định.

4. Chỉ lấy kết quả khen thưởng thành tích toàn diện làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề, đợt xuất không tính làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng theo công trạng và thành tích, mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

5. Trong một năm, mỗi tập thể, cá nhân được Sở Y tế khen thưởng hoặc đề nghị UBND tỉnh khen thưởng không quá 02 Giấy khen, Bằng khen (trừ trường hợp khen thưởng đợt xuất).

6. Tập thể, cá nhân đã được tặng Bằng khen UBND tỉnh, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại thì sau 02 năm nếu đủ điều kiện, đạt tiêu chuẩn theo quy định mới tiếp tục đề nghị tặng Bằng khen UBND tỉnh (trừ khen thưởng chuyên đề, đợt xuất).

7. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

8. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Trường hợp quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

9. Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm xem xét đánh giá, công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ; phạm vi ảnh hưởng của thành tích để làm cơ sở trình cấp trên khen thưởng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên được tổ chức thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện tốt mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch công tác đề ra của Ngành.

2. Thi đua theo đợt, chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Ngành.

Điều 5. Nội dung, phương pháp tổ chức phong trào thi đua

1. Phong trào thi đua phải có chủ đề, xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, thời gian thi đua để đề ra chỉ tiêu, nội dung thi đua cụ thể. Nội dung và tiêu chí thi đua bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, năng

lực thực tế và yêu cầu phát triển của Ngành; đảm bảo tính khả thi và đúng quy định của pháp luật.

2. Tổ chức phát động phong trào thi đua, đăng ký và ký kết giao ước thi đua của các cá nhân trong đơn vị, của từng cụm thi đua; triển khai các biện pháp tuyên truyền, vận động, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra phong trào thi đua. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu đơn vị trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

3. Tổ chức việc sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả phong trào thi đua, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm, những nhân tố mới, mô hình mới đã xuất hiện trong phong trào thi đua; xét chọn, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Sở Y tế phối hợp Công đoàn ngành Y tế có trách nhiệm phát động, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi toàn ngành Y tế; tổ chức tuyên truyền, xây dựng và nhân điển hình tiên tiến.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Công đoàn cùng cấp để phát động, tổ chức phong trào thi đua trong đơn vị; chủ động phát hiện, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xứng đáng để nghị các cấp khen thưởng.

Điều 7. Hội đồng Thi đua, khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập, số lượng thành viên từ 09 đến 15 người. Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở; 01 hoặc 02 Phó Chủ tịch Hội đồng là các Phó Giám đốc Sở; các Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo các phòng chức năng của Sở, đại diện Đảng ủy Sở, Công đoàn ngành Y tế.

2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng các đơn vị do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập, số lượng thành viên từ 07 đến 11 người. Chủ tịch Hội đồng là Thủ trưởng đơn vị, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng là cấp phó đơn vị; các Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo một số khoa, phòng, trạm y tế, đại diện cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên, Công đoàn cơ sở.

3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng hoạt động theo Quy chế hoạt động của Hội đồng và theo quy định của pháp luật. Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu cho thủ trưởng đơn vị phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; đề xuất biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua; kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng; tham mưu thủ trưởng đơn vị quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

4. Hội đồng Thi đua, khen thưởng tổ chức họp phải có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự; chủ trì cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng hoặc ủy quyền

cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì. Khi họp xét khen thưởng tất cả thành viên Hội đồng phải bỏ phiếu kín, trường hợp vắng mặt thì Thư ký Hội đồng xin ý kiến bằng phiếu bầu để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng và hoàn thiện biên bản họp Hội đồng.

5. Thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở Y tế là Phòng Tổ chức cán bộ Sở; thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng các đơn vị là Phòng Tổ chức - Hành chính hoặc bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị. Thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng có nhiệm vụ tham mưu Hội đồng Thi đua, khen thưởng xây dựng kế hoạch hàng năm và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch và chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 8. Sáng kiến, Hội đồng Sáng kiến, việc công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

1. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, được áp dụng mang lại hiệu quả cao được cấp có thẩm quyền công nhận.

2. Hội đồng Sáng kiến Sở Y tế là Hội đồng cấp cơ sở, do Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập; Hội đồng có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và thành viên Hội đồng; thành phần, số lượng thành viên Hội đồng do Giám đốc Sở Y tế quyết định, trường hợp cần thiết, mời người có chuyên môn cao liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài tham dự góp ý để Hội đồng xem xét.

Hội đồng Sáng kiến Sở Y tế có nhiệm vụ tham mưu cho Giám đốc Sở đánh giá, xét, công nhận các sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng đối với ngành y tế, làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; cho phép áp dụng sáng kiến vào thực tế. Thường trực Hội đồng Sáng kiến là Phòng Nghiệp vụ, Y Sở Y tế hoặc Phòng chức năng khác do Giám đốc Sở quyết định.

3. Việc xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng.

Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp cơ sở do Giám đốc Sở Y tế công nhận; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp tỉnh, bộ do Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh, bộ công nhận.

Việc xét, nghiệm thu phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học - Kỹ thuật ngành Y tế; việc xét, nghiệm thu phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ do Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh, bộ.

Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu mức Đạt trở lên. Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học là Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho công chức, viên chức, người lao động ngành y tế đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do đơn vị điều động xem xét quyết định và được đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động xác nhận.

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 10. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho công chức, viên chức, người lao động ngành y tế đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- b) Có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu mức Đạt trở lên.

2. Tỷ lệ cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

Điều 11. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng hàng năm cho cá nhân có thành tích nổi trội, xuất sắc tiêu biểu trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; có sáng kiến được Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh, bộ công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh, bộ nghiệm thu mức Đạt trở lên.

Điều 12. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Tiêu chuẩn xét đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét, đề nghị phong tặng sau năm liền kề năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” lần thứ hai. Trường hợp không được các cấp thống nhất đề nghị thì năm sau không xét lại.

Điều 13. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho các phòng chức năng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc; các khoa, phòng, trạm y tế thuộc các đơn vị trực thuộc đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Xếp loại cuối năm “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức Cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối với tập thể mới thành lập phải có thời gian hoạt động từ 12 tháng trở lên mới xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”. Để khen thưởng thật sự có tác dụng nêu gương, là tấm gương để các tập thể khác học tập, danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” hàng năm xét tặng cho không quá 50% tổng số tập thể thuộc đơn vị có kết quả xếp loại cuối năm “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

Điều 14. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho các tập thể tiêu biểu, lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, đủ các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tập thể đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” thì kết quả phân loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; công tác cải cách hành chính xếp loại khá trở lên.

Điều 15. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, Cờ thi đua của Bộ Y tế, Cờ thi đua của Chính phủ

1. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh

Cờ thi đua của UBND tỉnh xét tặng hàng năm cho đơn vị tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua của ngành Y tế, do các Cụm thi đua thuộc Sở Y tế suy tôn và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, đủ điều kiện, tiêu chuẩn tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong Ngành học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đơn vị đề nghị xét tặng Cờ thi đua UBND tỉnh thì kết quả phân loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; công tác cải cách hành chính xếp loại khá trở lên.

2. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Bộ Y tế

Cờ thi đua của Bộ Y tế được xét tặng cho các đơn vị, theo lĩnh vực hoặc theo chuyên đề do Bộ Y tế phân bổ.

Tiêu chuẩn, đối tượng xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Y tế thực hiện theo Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

3. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ

Tiêu chuẩn xét đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Đơn vị đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ thì kết quả phân loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; đạt chuẩn “Cơ quan, đơn vị văn hóa”; công tác cải cách hành chính xếp loại khá trở lên.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Mục 1

GIẤY KHEN, BẰNG KHEN

Điều 16. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Sở Y tế

1. Khen thưởng thường xuyên hàng năm

a) Giấy khen của Sở Y tế tặng cho cá nhân đạt tiêu các chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch y tế được giao;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Giấy khen của Sở Y tế tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch y tế được giao;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân trong hoạt động của cơ quan, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Để khen thưởng thật sự có tác dụng nêu gương, là tấm gương để các tập thể, cá nhân học tập, Giấy khen của Sở Y tế hàng năm xét tặng không quá 50% tổng số tập thể thuộc đơn vị được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” và không quá 30% tổng số cá nhân thuộc đơn vị được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

2. Khen thưởng đột xuất

Giấy khen của Sở Y tế tặng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất trong công tác khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, nghiên cứu khoa học kỹ thuật về y tế, đạt thành tích cao tại các hội thi, hội thao, hội diễn,... có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong ngành Y tế; tập thể, cá nhân ngoài ngành y tế, ngoài tỉnh, nước ngoài có nhiều đóng góp cho ngành Y tế.

3. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề

Giấy khen của Sở Y tế tặng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết phong trào do Sở Y tế phát động; thành tích thực hiện các chỉ tiêu giao ước Cụm thi đua hàng năm; thành tích công tác cải cách hành chính, lao động sáng tạo, hoạt động nhân đạo, từ thiện, gương người tốt việc tốt.

Điều 17. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen UBND tỉnh, Bằng khen Bộ Y tế, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

1. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của UBND tỉnh

1.1. Khen thưởng thường xuyên hàng năm (theo công trạng và thành tích)

a) Đối với cá nhân

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có 02 năm liên tục đến thời điểm đề nghị khen thưởng xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 02 sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được Sở Y tế, cấp tỉnh, bộ công nhận hoặc nổi trội tiêu biểu hơn trong số những cá nhân 05 năm liên tục đến năm đề nghị khen thưởng đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong thời gian đó có ít nhất 02 lần được tặng Giấy khen Sở Y tế về thành tích thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch y tế và chưa được tặng Bằng khen của UBND tỉnh.

Để khen thưởng thật sự có tác dụng nêu gương, là tấm gương để mọi người học tập:

+ Cá nhân đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen theo tiêu chuẩn 05 năm liên tục đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, chỉ xét chọn cá nhân thật sự nổi trội, tiêu biểu trong số cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định. Số lượng phân bổ như sau: Đơn vị có dưới 500 công chức, viên chức xét chọn 1 - 2 cá nhân; đơn vị có từ 500 - 1.000 công chức, viên chức xét chọn 2 - 4 cá nhân; đơn vị có trên 1.000 công chức, viên chức xét chọn 4 - 6 cá nhân

+ Trong 01 năm, mỗi đơn vị lựa chọn không quá 20% cá nhân và tối đa không quá 10 người, có thành tích thật sự tiêu biểu, xuất sắc vượt trội trong công tác; đủ tiêu chuẩn, điều kiện, mới đề nghị xét tặng Bằng khen của UBND tỉnh.

b) Đối với tập thể

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

- Có 02 năm liên tục đến thời điểm đề nghị khen thưởng đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” hoặc 02 năm liên tục được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;

- Kết quả phân loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên 02 năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; công tác cải cách hành chính xếp loại khá trở lên.

Trong 01 năm, mỗi đơn vị lựa chọn không quá 20% số lượng tập thể có thành tích thật sự tiêu biểu, xuất sắc vượt trội trong công tác, đủ tiêu chuẩn, điều kiện, mới đề nghị xét tặng Bằng khen của UBND tỉnh.

1.2. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề, đột xuất, đối ngoại

Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo đợt, chuyên đề, đột xuất, đối ngoại thực hiện theo quy định tại điểm 2,3 và 4 khoản 12 Điều 1 Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi một số điều Quy chế công tác thi đua khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh.

2. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của Bộ Y tế

Bộ Y tế chỉ xét tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc Sở Y tế về thành tích theo chuyên đề, do đó không đề nghị Bộ Y tế khen thưởng thường xuyên hàng năm (theo công trạng và thành tích).

Tiêu chuẩn, đối tượng đề nghị xét đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế thực hiện theo Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

3. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được Bộ Y tế, UBND tỉnh tặng Bằng khen và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 05 sáng kiến kiến đã được áp dụng hiệu quả, được Hội đồng Sáng kiến Sở Y tế, cấp tỉnh, bộ công nhận hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được Sở Y tế, cấp tỉnh, bộ nghiệm thu mức đạt trở lên.

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua do UBND tỉnh, Bộ Y tế, Trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên hoặc lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong tỉnh.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được Bộ Y tế hoặc UBND tỉnh Bằng khen và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 01 lần được Bộ Y tế, UBND tỉnh tặng Cờ thi đua hoặc 02 lần được tặng Bằng khen;

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua do UBND tỉnh, Bộ Y tế, Trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên hoặc lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn tỉnh.

Tập thể đề nghị xét tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ kết thi quả phân loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên 05 năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; đạt chuẩn “Cơ quan, đơn vị văn hóa”; công tác cải cách hành chính xếp loại khá trở lên.

Mục 2

KỶ NIỆM CHƯƠNG, GIẢI THƯỞNG CỦA BỘ Y TẾ

Điều 18. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của Bộ Y tế

1. Các Kỷ niệm chương của Bộ trưởng Bộ Y tế

- Kỷ niệm chương "Vì sức khỏe nhân dân";
- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số”.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, “Vì sự nghiệp Dân số” thực hiện theo quy định tại Điều 29, 30 Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

3. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình là đơn vị đầu mối tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số” gửi Sở Y tế xem xét trình Bộ Y tế.

Điều 19. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng các giải thưởng của Bộ Y tế

1. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Tôn Thất Tùng thực hiện theo Quyết định số 3422/2000/QĐ-BYT ngày 02/10/2000 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học Tôn Thất Tùng.

2. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Phạm Ngọc Thạch thực hiện theo Quyết định số 575/QĐ-BYT ngày 20/02/2009 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế “Xét tặng Giải thưởng Phạm Ngọc Thạch về công tác phòng, chống lao và bệnh phổi”.

3. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông thực hiện theo Quyết định số 1488/QĐ-BYT ngày 05/5/2010 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế “Xét tặng Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác Y Dược cổ truyền”.

4. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng “Thương hiệu vàng thực phẩm Việt Nam” thực hiện theo Quyết định số 1376/QĐ-BYT ngày 22/4/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Giải thưởng “Thương hiệu vàng Thực phẩm Việt Nam”.

5. Tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Đặng Văn Ngữ thực hiện theo Thông tư của Bộ Y tế Quy định việc “Xét tặng Giải thưởng Đặng Văn Ngữ về lĩnh vực Y tế dự phòng”.

6. Tiêu chuẩn xét tặng các giải thưởng khác do Bộ Y tế ban hành, thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế.

Mục 3

HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG, DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC

Điều 20. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng “Huân chương Lao động”

1. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng “Huân chương Lao động” hạng ba

a) “Huân chương Lao động” hạng ba xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng “Bằng khen Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nên gương trong tỉnh, bộ, ngành được Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh, bộ công nhận hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được cấp tỉnh, bộ nghiệm thu mức đạt trở lên;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong công tác, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh, bộ, ngành được tỉnh, bộ, ngành công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất đạt giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh, bộ, ngành hoặc có công trình khoa học xuất sắc tiêu biểu được tỉnh, bộ, ngành công nhận.

b) “Huân chương Lao động” hạng ba xét tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có quá trình xây dựng phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong đó có 02 lần được Bộ Y tế, UBND tỉnh tặng Cờ thi đua hoặc có 01 lần được Bộ Y tế, UBND tỉnh tặng Cờ thi đua và 01 Bằng khen;

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn tỉnh, bộ, ngành được tỉnh, bộ, ngành công nhận.

2. Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng “Huân chương Lao động” hạng nhì, “Huân chương Lao động” hạng nhất.

Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng “Huân chương Lao động” hạng nhì, “Huân chương Lao động” hạng nhất thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013 và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Tập thể đề nghị xét tặng “Huân chương Lao động” các hạng thì kết quả phân loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên 05 năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; đạt chuẩn “Cơ quan, đơn vị văn hóa”; công tác cải cách hành chính xếp loại khá trở lên.

Điều 21. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”

Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” thực hiện theo quy định tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ Quy định xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

Chương IV

ĐIỂM THI ĐUA, QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM

Điều 22. Điểm thi đua

1. Thang điểm: Bảng chấm điểm thi đua thống nhất trong toàn Ngành, điểm tối đa là 100 điểm (có bảng điểm kèm theo Quy chế này).

- a) Các tiêu chí thi đua hoàn thành nhiệm vụ được giao: 50 điểm
- b) Các tiêu chí thi đua chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị: 20 điểm
- c) Các tiêu chí về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng: 30 điểm

2. Phương pháp tính điểm: Chỉ tính điểm đối với nội dung đã thực hiện và hoàn thành, không cho điểm trung gian.

3. Xếp loại thi đua

- Xuất sắc: Đạt >95 điểm, không có nội dung 0 điểm
- Tốt: Từ 80 đến 95 điểm
- Khá: Từ 70 đến <80 điểm
- Trung bình: Từ 50 đến <70 điểm
- Yếu: Dưới 50 điểm

Điều 23. Quy trình chấm điểm

1. Căn cứ bảng chấm điểm thi đua, cuối năm đơn vị tự chấm điểm và gửi bảng điểm về Sở Y tế, Trưởng cụm thi đua (*gửi kèm theo báo cáo tổng kết*).
2. Trưởng cụm thi đua tổ chức phúc tra kết quả điểm tự chấm của các đơn vị thành viên.
3. Tại Hội nghị tổng kết năm của Cụm thi đua, các đơn vị bổ sung, điều chỉnh, thống nhất kết quả chấm điểm của từng đơn vị, tiến hành bình xét thi đua; Trưởng cụm tổng hợp, báo cáo Sở Y tế.

Chương V

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 24. Thẩm quyền quyết định khen thưởng, đề nghị khen thưởng và trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Giám đốc Sở Y tế quyết định tặng thưởng Giấy khen, danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và thẩm định hồ sơ, đề nghị các cấp xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước; giao Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở xét, quyết định công danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc Sở về quyết định của mình.

2. Việc trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ Quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đoán nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài.

Điều 25. Thời gian trình hồ sơ khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên (theo công trạng và thành tích) gửi về Sở Y tế trước ngày 20 tháng 12 hàng năm. Riêng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” gửi về Sở Y tế trước ngày 10 tháng 5 năm sau.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày lập được thành tích, thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ gửi về Sở Y tế để xét, khen thưởng hoặc trình các cấp khen thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối ngoại, theo chuyên đề gửi về Sở Y tế trước ngày trao thưởng ít nhất 15 ngày làm việc.

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của Bộ Y tế gửi về Sở Y tế 02 năm 01 lần, trước ngày 20 tháng 10 của năm lẻ (để trao vào dịp 27/2 của năm chẵn).

5. Hồ sơ đề nghị xét tặng các giải thưởng của Bộ Y tế thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế theo từng giải thưởng.

6. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” thực hiện theo quy định tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ Quy định xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

Điều 26. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch y tế hàng năm, đơn vị gửi về Sở Y tế gồm:

- Tờ trình của đơn vị và danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng (nội dung biên bản ghi rõ chủ trì, thư ký, số lượng thành viên có mặt; ý kiến thảo luận của các thành viên, kết luận của Chủ tịch Hội đồng; kết quả bỏ phiếu kín đề nghị khen thưởng);
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (*bản chính*), có xác nhận của thủ trưởng đơn vị; số lượng cụ thể như sau:

+ Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Giấy khen Sở Y tế” gồm 01 bộ. Riêng báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị Sở Y tế tặng Giấy khen, đơn vị chịu trách nhiệm kiểm tra nội dung, tiêu chuẩn, thể thức và tổ chức lưu trữ tại đơn vị theo quy định của Luật Lưu trữ.

+ “Bằng khen UBND tỉnh”, “Cờ thi đua UBND tỉnh” gồm 02 bộ.

+ “Bằng khen Thủ tướng Chính phủ”, “Cờ thi đua Chính phủ”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” gồm 04 bộ.

+ Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Huân chương” các loại gồm 05 bộ.

- Tổng hợp danh sách tập thể, cá nhân đề nghị Sở Y tế khen thưởng.

- Tổng hợp danh sách tập thể, cá nhân đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất, khen đối ngoại, gồm:

- Tờ trình của đơn vị và danh sách đề nghị khen thưởng;
- Báo cáo tóm tắt thành tích của đơn vị đề nghị khen thưởng, trong đó nêu rõ tính tiêu biểu, xuất sắc, phạm vi ảnh hưởng của thành tích và thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về nội dung thành tích (*bản chính*).

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề, gồm:

- Tờ trình của đơn vị và danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có xác nhận của thủ trưởng đơn vị (*bản chính*).

3. Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hồ sơ đề nghị khen thưởng, báo cáo thành tích thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác văn thư.

Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng phải kèm theo đầy đủ tài liệu chứng minh thành tích theo tiêu chuẩn khen thưởng (*bản sao bằng khen, giấy khen; Giấy công nhận sáng kiến, đề tài khoa học; kết quả xếp loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, “An toàn về an ninh trật tự”, “Cơ quan văn hóa”, công tác cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền*).

Hồ sơ đề nghị khen thưởng ngoài việc gửi bằng văn bản, đơn vị gửi kèm theo file mềm (*gồm các báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân*) về hộp thư: thietlt@sy.t.binhdingh.gov.vn; khenthuong.ytebinhdinh@gmail.com.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 27. Quỹ thi đua, khen thưởng; Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị thực hiện theo Chương VI Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo khoản 18 Điều 1 Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi một số điều Quy chế công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh,

3. Khen thưởng thành tích thực hiện các chương trình mục tiêu, dự án được trích từ nguồn kinh phí hoạt động của chương trình mục tiêu, dự án đó.

Điều 28. Tiền thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng

1. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 73, 74 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Tiền thưởng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng của Sở Y tế thực hiện như sau:

a) Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch y tế:

- Sở Y tế chi 100% mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động;

- Sở Y tế chi hỗ trợ 30% mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động; đơn vị chi 70% mức tiền thưởng, kinh phí lấy từ Quỹ khen thưởng của đơn vị.

b) Đối với khen thưởng thành tích đột xuất, chuyên đề: Sở Y tế chi 100% mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được Sở Y tế khen thưởng.

Chương VII **QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ** **TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng; nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng; hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với cá nhân, tập thể được khen thưởng và các cơ quan có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng; khiếu nại tố cáo về thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thủ tục hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu thực hiện theo Điều 75, 76, 77, 78, 79 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Chương VIII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 30. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ quy định tại Quy chế này, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Trưởng các Cụm thi đua thuộc Sở Y tế có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện. Ngoài các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các quy định trong Quy chế này, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có thể có các hình thức động viên khác nhưng không trái với Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Khi các văn bản được viện dẫn để ban hành Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới, thì nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp các Phòng chức năng, Văn phòng, Thanh tra Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, giúp Giám đốc Sở đôn đốc, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này./.

BẢNG CHẤM ĐIỂM
CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 202.....**Tên đơn vị:**

TT	TIÊU CHÍ THI ĐUA	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
I	Thi đua hoàn thành nhiệm vụ được giao	50		
1	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đề ra trong năm: - Hoàn thành 100% các chỉ tiêu - Hoàn thành từ 90% đến ≤ 100% các chỉ tiêu - Hoàn thành từ 80% đến ≤ 90% các chỉ tiêu - Hoàn thành từ 50% đến ≤ 80% các chỉ tiêu	10 9 8 5		
2	2.1. Đối với các Bệnh viện, trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố: Kết quả chấm điểm thực hiện “Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam” (Điểm trung bình chung của các tiêu chí đã thực hiện): - Đạt Mức V - Đạt Mức IV - Đạt Mức III - Đạt Mức II - Đạt Mức I 2.2. Đối với các Chi cục, trung tâm tuyến tỉnh: Kết quả đánh giá, xếp loại việc thực hiện các chương trình, dự án y tế: - Xuất sắc - Tốt - Khá - Trung bình	10 9 8 7 5 10 9 8 5		
3	3.1. Đối với các Bệnh viện, trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố: Kết quả chấm điểm triển khai thực hiện “Chất lượng bệnh viện, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh - sạch - đẹp, giảm thiểu chất thải nhựa, công khai tài chính hướng tới sự hài lòng của người bệnh”. - Đạt từ 90 đến 100 điểm - Đạt từ 80 đến <90 điểm - Đạt từ 70 đến <80 điểm - Đạt từ 60 đến <70 điểm 3.2. Đối với các Chi cục, trung tâm y tế tuyến tỉnh:	5 4 3 1		

TT	TIÊU CHÍ THI ĐUA	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
	Kết quả triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế, không có cá nhân vi phạm bị xử lý kỷ luật hình thức Cảnh cáo trở lên.	5		
4	Tích cực nghiên cứu khoa học, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động của đơn vị: - Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu, áp dụng hiệu quả, được cấp tỉnh trở lên công nhận. - Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu, áp dụng hiệu quả, được Sở Y tế công nhận. - Có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu, áp dụng hiệu quả, được đơn vị công nhận.	4 3 1		
5	- Kết quả đánh giá, xếp loại hoạt động Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ: + Tốt: Từ 90 đến 100 điểm + Khá: Từ 70 đến <90 điểm + Trung bình: Từ 50 đến <70 điểm - Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung về thực hiện dân chủ theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.	3 2 1 2		
6	Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính: - Có kế hoạch cải cách hành chính hàng năm; hoàn thành các chỉ tiêu, nội dung cải cách hành chính đúng kế hoạch đề ra. - Kết quả chấm điểm thực hiện các chỉ số cải cách hành chính: + Đạt >80% điểm chuẩn + Đạt từ 60 đến 80% điểm chuẩn	2 3 2		
7	Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức: - Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm. - Trong năm có từ 15% trở lên công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước (Không tính hình thức đào tạo liên tục theo Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế).	1 2		
8	- Có >80% tập thể thuộc đơn vị được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. - Có >95% công chức, viên chức, người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.	2 2		

TT	TIÊU CHÍ THI ĐUA	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
II	Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị; xây dựng cơ quan, đơn vị	20		
1	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ của đơn vị cho công chức, viên chức, người lao động.	1		
2	Kết quả đánh giá, xếp loại cuối năm: - Tổ chức Đảng: + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ + Hoàn thành tốt nhiệm vụ + Hoàn thành nhiệm vụ - Tổ chức Công đoàn: + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ + Hoàn thành tốt nhiệm vụ + Hoàn thành nhiệm vụ - Tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản HCM: + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ + Hoàn thành tốt nhiệm vụ + Hoàn thành nhiệm vụ - Đơn vị đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” - Đơn vị đạt chuẩn “Cơ quan, đơn vị văn hóa”	5 4 2 3 2 1 3 2 1 2 2		
3	Có cách làm và mô hình hay về thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề hàng năm.	2		
4	- Thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, quyền lợi đối với công chức, viên chức, người lao động; thu nhập tăng thêm (<i>ngoài lương</i>) của công chức, viên chức, người lao động tăng hơn năm trước. - Chăm lo đời sống tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động; tham gia đầy đủ các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện.	1 1		
III	Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	30		
1	- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng cho công chức, viên chức, người lao động. - Hội đồng Thi đua, khen thưởng có quy chế hoạt động, có văn bản phân công nhiệm vụ từng thành viên Hội đồng. - Đơn vị có Quy chế công tác thi đua, khen thưởng; Quy chế xử phạt tập thể, cá nhân vi phạm. - Có kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hàng năm và tổ chức thực hiện đúng kế hoạch đề ra.	1 1 2 1		

TT	TIÊU CHÍ THI ĐUA	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM PHÚC TRA
2	- Tổ chức phát động phong trào thi đua; thực hiện việc ký kết giao ước thi đua hàng năm. - Triển khai đầy đủ các phong trào thi đua do Sở Y tế và các cấp phát động. - Có tập thể, cá nhân điển hình hoặc mô hình mới được Sở Y tế hoặc các cấp biểu dương, học tập.	1 1 2		
3	Kết quả nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khen thưởng: - Tỷ lệ tập thể, cá nhân do đơn vị đề nghị khen thưởng cấp tỉnh trở lên được khen thưởng đạt $\geq 75\%$. - Tỷ lệ tập thể, cá nhân do đơn vị đề nghị Sở Y tế khen thưởng được khen thưởng đạt $\geq 95\%$. - Tỷ lệ người trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và phòng, chống dịch bệnh (<i>không tính công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý</i>) được các cấp khen thưởng cao hơn năm trước.	2 2 2		
4	Kết quả khen thưởng trong năm (<i>không tính Huy hiệu, Kỷ niệm chương</i>): - Có tập thể, cá nhân được Chủ tịch nước khen thưởng. - Có tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ khen thưởng. - Có tập thể, cá nhân được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng. - Có tập thể, cá nhân được khen thưởng thành tích đột xuất.	4 3 2 1		
5	- Tổ chức sơ kết 6 tháng, tổng kết năm công tác thi đua, khen thưởng; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn việc báo cáo định kỳ, đột xuất. - Thực hiện đúng quy định về hồ sơ, thủ tục và thời gian đề nghị khen thưởng; lưu hồ sơ đầy đủ. - Hàng năm có công chức, viên chức tham dự bồi dưỡng, tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng.	2 2 1		
Tổng số điểm (I + II + III)		100		

ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI:

1. Đơn vị tự xếp loại:

2. Đoàn phúc tra xếp loại:

Ngày tháng năm 20...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)